TÒA ÁN N DÂN **THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2019/HS-ST
Ngày: 25 - 6 - 2019

N DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN N DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Nga.

Các Hội thẩm N dân: Ông Đỗ Văn Chân, bà Đinh Thị Lương Oanh.

Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Ngọc Linh - Thư ký Tòa án N dân Thành phố Đồng Xoài.

Đại diện Viện kiểm sát N dân thành phố Đồng Xoài tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trường Lưu - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án N dân thành phố Đồng Xoài mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 53/2019/TLST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2019/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: Thị A, sinh năm: 1994, tại Bình Phước; Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: thôn Phú Bình, xã W, Hện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Công N; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: S'Tiêng; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Tin Lành; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Điểu Z, sinh năm: 1961 và bà Thị S, sinh năm: 1960; bị cáo có chồng là ông Điểu X, sinh năm: 1987 và 02 người, con lớn con sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo được tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo A: Bà Hoàng Thị C: Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Phước (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Ông Nguyễn B, sinh năm: 1967; Địa chỉ nơi cư trú: Thôn 2A, xã Bình Thắng, Hện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước (có mặt).

- Ông Nguyễn Đức H, Sinh năm 1983; Địa chỉ nơi cư trú: Ấp 4, xã Tiến Hưng, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước (vắng mặt).

- Ông Nguyễn Đức N, Sinh năm 1962; Địa chỉ nơi cư trú: Ấp 4, xã Tiến Hưng, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 23 tháng 11 năm 2018, Thị A (không có giấy phép lái xe) điều khiển xe mô tô HONDA WINNER biển kiểm soát: 93P2 – 082.35 chở chị Nguyễn Thị Thúy P lưu thông trên đường không tên (theo hướng khu Công nghiệp Đồng Xoài II về khu vực Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Phước). Khi đến đoạn đường ngã tư giao nhau khu đô thị The Gold City thuộc Khu phố 2, phường Tiến Thành, thành phố Đồng Xoài, A đang nói chuyện với chị P, không chú ý quan sát nên đụng vào bên trái hông xe ô tô hiệu Ford Ranger biển kiểm soát: 93C-085.97 do ông Nguyễn Đức H đang điều khiển lưu thông theo hướng Khu phố 2, phường Tiến Thành đi Quốc lộ 14 làm cho A và chị P ngã xuống đường gây tai nạn, chị P được đưa cấp cứu đến ngày 24 tháng 01 năm 2019 chị P tử vong.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tại nạn giao thông ngày 23 tháng 11 năm 2018 xác định như sau:

Đoạn đường xảy ra tai nạn là ngã tư giao nhau giữa đường không tên thuộc Khu phố 2, phường Q, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Đường không tên rộng 7m được chia thành 02 chiều đường xe chạy, mỗi chiều đường rộng 3,5m, có vạch sơn màu trắng gãy nét ở giữa phần 02 chiều đường xe chạy. Đường có hệ thống biển báo nguy hiểm số 205a (đường giao nhau) và biển báo nguy hiểm số 224 (người đi bộ cắt ngang). Mặt đường bê tông nhựa bằng phẳng, tầm nhìn không hạn chế, có hệ thống sơn màu trắng dành cho người đi bộ qua đường.

(1) Đánh số thứ tự cho vết cày 93P2-082.35; (2) đánh số thứ tự cho mảnh vỡ KT(0,8x0,7)m; (3) đánh số thứ tự cho xe mô tô 93P2-082.35; (4) đánh số thứ tự cho xe ô tô 93C-085.97.

Chọn mép lề phải hướng Khu phố 2, phường Tiến Thành – Quốc lộ 14 làm lề chuẩn cho hiện trường, chọn trụ điện không số nằm bên lề phải hướng Khu phố 2, phường Tiến Thành – Quốc lộ 14 làm chuẩn mốc cho hiện hiện trường. Chọn đơn vị đo là mét (m).

(1) Vết cày 93P2-082.35 (1) nằm trên mặt đường đầu vết cày 93P2-082.35 (1) hướng Khu phố 2, phường Tiến Thành cuối vết cày 93P2-082.35 (1) hướng đi Quốc lộ 14 chếch sang lề trái hướng đến đầu gác chân để sau bên phải, vết cày 93P2-082.35 (1) dài 4,0m dạng đứt nét.

(2) Mảnh vỡ KT (0,8x0,7)m nằm bên mặt đường bao gồm nhiều mảnh vỡ nhỏ kích thước mảnh vỡ (2) là (0,8x0,7)m.

(3) xe mô tô 93P2-082.35 (3) nằm ngã nghiêng bên phải đầu xe mô tô 93P2-082.35 (3) hướng Khu phố 2, phường Tiến Thành đuôi xe mô tô 93P2-082.35 (3) hướng Quốc lộ 14 hơi chếch sang bên trái.

(4) xe ô tô 93C-085.97 (4) đang đỗ trên mặt đường đầu xe ô tô 93C-085.97 (4) hướng Quốc lộ 14 đuôi xe ô tô 93C-085.97 (4) hướng Khu phố 2, phường Tiến Thành.

Từ đầu vết cày 93P2-082.35 (1) đo đến hệ thống bên báo hiệu (205a, 224) là 29,2m; từ đầu vết cày 93P2-082.35 (1) đo đến lề chuẩn là 3,5m; từ đầu vết cày 93P2-082.35 (1) đo đến tâm mảnh vỡ KT(0,8x0,7)m (2) là 3,5m; từ tâm mảnh vỡ đo đến lề chuẩn là 5,3m; từ tâm mảnh vỡ đo đến trục sau xe mô tô 93P2-082.35 (3) là 4,7m; từ tâm trục bánh sau xe mô tô 93P2-082.35 (3) đo vào lề chuẩn là 6,7m; từ tâm trục bánh trước xe mô tô 93P2-082.35 (3) đo đến lề chuẩn là 6,0m; từ tâm trục bánh sau xe mô tô 93P2-082.35 (3) đo đến hệ thống biển báo (205a, 224) là 29,2m; từ tâm trục bánh sau xe mô tô 93P2-082.35 (3) đo đến tâm trục bánh sau bên trái của xe ô tô 93C-085.97 (4) là 10,0m; từ tâm trục bánh sau bên phải xe ô tô 93C-085.97 (4) đo đến lề chuẩn là 0,8m; từ tâm trục bánh xe sau bên phải xe ô tô 93C-085.97 (4) đo đến trụ điện không số là 2,8m.

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông ngày 23 tháng 11 năm 2018 đối với xe ô tô biển số: 93C- 085.97 như sau:

Vành bánh xe phía trước bên trái bị trầy xước có kích thước (0,2x0,2)m.

Cửa xe phía trước bên trái bị trầy xước, móp méo không rõ hình dạng có kích thước (0,6x0,4)m.

Cửa xe phía sau bên trái bị móp méo không rõ hình dạng có kích thước (0,2x0,3)m.

Tai xe phía sau bên trái bị móp méo không rõ hình dạng có kích thước (0,4x0,3)m.

Có dấu vết in hằn trên tai xe phía sau bên trái của xe ô tô.

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông ngày 23 tháng 11 năm 2018 đối với xe mô tô biển số: 93P2- 082.35 như sau:

Ốp bảo vệ đèn chiếu sáng phía trước bị trầy xước KT(0,1 x 0,1)m.

Gương chiếu hậu bên trái bị bể KT (0,1 x 0,1)m.

Đầu tay thắng và tay cầm bên phải bị bào mòn có KT(0,02)m

Ốp bảo vệ đèn tín hiệu bên phải bị trầy xước KT(0,3 x 0,1)m.

Bộ phận giảm xóc phía trước bị cong có chiều hướng từ phải qua trái.

Trục bánh xe phía trước bên phải bị bào mòn có mảnh vỡ màu đen màu đen bám trên trục bánh xe phía trước bên phải có KT(0,05x0,03)m.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 366/2018/GĐPY ngày 03 tháng 12 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước, kết luận nạn nhân Nguyễn Thị Thúy P tử vong do chấn thương vỡ xương sọ, tụ máu nội sọ.

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra tạm giữ 01 xe ô tô biển kiểm soát: 93C-085.97; 01 xe mô tô biển kiểm soát: 93P2- 082.35. Ngày 04 tháng 01 năm 2019 Cơ quan điều tra đã trả lại 01 xe ô tô biển kiểm soát: 93C- 085.97 cho chủ sở hữu hợp pháp.

Tại bản cáo trạng số: 54/CT-VKS-ĐX ngày 23 tháng 4 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đồng Xoài truy tố bị cáo Thị A về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Thị A mức án từ 30 đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có thu nhập ổn định nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Do người đại diện hợp pháp của người bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo Thị A tại phiên tòa đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo A bà Hoàng Thị B thống nhất với cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo A, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, xử phạt bị cáo Thị A mức án từ 30 đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng số: 54/CT-VKS-ĐX ngày 23 tháng 4 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng, phù hợp với kết luận điều tra, kết luận giám định pháp y về tử thi, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, các dấu vết để lại hiện trường, vật chứng vụ án cùng các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Thấy, phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm và phương thức thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Mặc dù chưa có giấy phép lái xe nhưng khoảng 20 giờ ngày 23 tháng 11 năm 2018, Thị A điều khiển xe mô tô HONDA WINNER biển kiểm soát: 93P2 – 082.35 chở chị Nguyễn Thị Thúy Phận lưu thông trên đường không tên (theo hướng khu Công nghiệp Đồng Xoài II về khu vực Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Phước). Khi đến đoạn đường ngã tư giao nhau thuộc khu đô thị The Gold City thuộc Khu phố 2, phường Tiến Thành, thành phố Đồng Xoài, khi này A đang nói chuyện với chị P, không chú ý quan sát nên đụng vào bên trái hông xe ô tô hiệu Ford Ranger biển kiểm soát: 93C-085.97 do ông Nguyễn Đức H đang điều khiển lưu thông theo hướng Khu phố 2, phường Tiến Thành đi Quốc lộ 14 làm cho A và chị P ngã xuống đường gây tai nạn, chị P được đưa cấp cứu đến ngày 24 tháng 01 năm 2019 chị P tử vong.

Căn cứ vào hành vi trên, bị cáo đã phạm vào tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Do bị cáo tham gia giao thông khi không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe vào đường chính không quan sát gây tai nạn nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài truy tố bị cáo về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến tính mạng của người bị hại và các quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn giao thông. Bị cáo là người đã thành niên, khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông trên đường bị cáo hoàn toàn nhận thức được việc không có giấy phép lái xe là hành vi vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện, chính hành vi không chú ý quan sát khi đi vào đường chính đã dẫn đến tình huống bất ngờ làm bị cáo và chị Phận ngã xuống đường, hậu quả là dẫn đến tử vong cho chị P. Do đó cần thiết phải có mức hình phạt đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, xét thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng, đồng thời có các tình tiết giảm nhẹ như: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã bồi thường khắc phục thiệt hại cho gia đình người bị hại; người đại diện hợp pháp của người bị hại cũng có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo; bị cáo là người có N thân tốt chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khá khó khăn, còn con nhỏ, thu nhập

không ổn định. Người bị hai cũng có một phần lỗi là khi tham giao giao thông không đội mũ bảo hiểm theo quy định. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt.

Xét thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, do đó không cần thiết phải cách ly bị cáo để giáo dục mà chỉ cần lên cho bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội, cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Phú Riềng, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về áp dụng hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Do người đại diện hợp pháp của người bị hại ông Nguyễn B không yêu cầu bị cáo Thị A bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài và Người bào chữa tại phiên tòa là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Về tội danh:**

Tuyên bố bị cáo Thị A phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 của Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2017.

Xử phạt bị cáo Thị A 03 (ba) năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Tuyên giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Phú Riềng, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp

với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2017.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo Thị A 01 xe mô tô biển kiểm soát: 93P2- 082.35.

4. Về trách nhiệm dân sự:

Do các bên không ai có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

5. Về án phí sơ thẩm:

Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Thị A phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)*.

6. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

***Nơi nhận*:**
- *Tòa án N dân tỉnh Bình Phước;*
- *VKSND Thành phố Đồng Xoài;*
- *VKSND tỉnh Bình Phước;*
- *Chi cục THADS Thành phố Đồng Xoài;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước.*
- *CA Thành phố Đồng Xoài;*
- *Phòng PV 06 Công an tỉnh BP;*
- *UBND xã Phú Riềng, Hện Phú Riềng;*
- *Người tham gia tố tụng;*
- *Lưu HS-VP*.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Nga